

Số:110/2018/QĐST-HNGĐ

Hưng Yên, ngày 30 tháng 11 năm 2018.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 153/2018/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 9 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Trần H, sinh năm 1985.

Bị đơn: Chị Triệu Thị Vân A, sinh năm 1993.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Cháu Lê Khánh Ng, sinh ngày 23/01/2013.

Cháu Lê Ngọc H, sinh ngày 03/10/2014.

Người đại diện hợp pháp của cháu Ng, cháu H: Anh Lê Trần H và chị Triệu Thị Vân A - Là bố, mẹ đẻ các cháu.

Cùng HKTT: Số Z đường ĐB, phường L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Chỗ ở hiện tại của chị Vân A: Số N đường MT, quận L, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được nghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22/11/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Trần H và chị Triệu Thị Vân A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Trần H và chị Triệu Thị Vân A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Các đương sự thỏa thuận giao cháu Lê Khánh Ng, sinh ngày 23/01/2013 và cháu Lê Ngọc H, sinh ngày 03/10/2014 cho anh Lê Trần H trực tiếp

nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Triệu Thị Vân A không phải cấp dưỡng tiền nuôi con hàng tháng.

Chị Vân A được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Anh H và các thành viên trong gia đình không được cản trở chị Vân A trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Anh Lê Trần H tự nguyện chịu cả 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Hiếu đã nộp là 300.000đ theo Biên lai thu số 0000192 ngày 26/9/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H.

Hoàn trả anh H 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Tp Hưng Yên;
- UBND phường Lê Lợi
(Đăng ký số 35 ngày 05/11/2012)
- Chi cục THADS Tp Hưng Yên;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lý